TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20-12-2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 20 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 248/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4991/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Huệ, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Đông Tác, xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Chao, Ching - Chuan, sinh năm 1953; nơi cư trú: Nhà số 1/116 Hoan Nhã, cụm 007, phường Hoan Nhã, thị trấn Diêm Thủy, thành phố Đài Nam, Đài Loan.

Chị Bùi Thị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn là chị Bùi Thị Huệ trình bày:

Chị và anh Chao, Ching - Chuan kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng ngày 30/3/2007. Sau khi kết hôn, chị Huệ có sang Đài Loan để sinh sống cùng anh Chao, Ching - Chuan. Tuy nhiên, do chênh lệch về tuổi tác và bất đồng về ngôn ngữ dẫn đến vợ chồng thường xuyên

cãi vã nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có hiệu quả. Đến năm 2011, chị Huệ có rời khỏi Đài Loan để trở về Việt Nam. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị Huệ yêu cầu được ly hôn với anh Chao, Ching - Chuan.

Về con chung: Chị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan xác nhận không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan xác nhận không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại Đơn trình bày ngày 14/11/2019 đã được hợp pháp hóa lãnh sự và các văn bản khác, bị đơn anh Chao, Ching- Chuan trình bày:

Anh Chao, Ching - Chuan khai thống nhất với trình bày của chị Bùi Thị Huệ về quá trình kết hôn, chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Anh xác nhận, đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Huệ. Đồng thời, anh Chao, Ching -Chuan cũng trình bày thống nhất với chị Huệ về con chung và tài sản chung không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do công việc và điều kiện nên anh không có mặt tại Việt Nam để giải quyết ly hôn, anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt; đồng thời anh ủy quyền cho chị Bùi Thị Huệ thay anh nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Bùi Thị Huệ hiện đang cư trú tại thành phố Hải Phòng và anh Chao, Ching - Chuan hiện đang ở Đài Loan đều có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết ly hôn. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đều trình bày do điều kiện ở xa và bận công việc không thể có mặt trong thời gian Tòa án giải quyết vụ án. Anh Chao, Ching - Chuan có bản tự khai đã được hợp pháp hóa lãnh sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và ủy quyền cho chị Bùi Thị Huệ nhận các văn bản tố tụng của Tòa thay cho anh. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều

228 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Bùi Thị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng ngày 30/3/2007. Sau khi kết hôn, chị Huệ sang Đài Loan để sinh sống cùng anh Chao, Ching - Chuan. Tuy nhiên, do chênh lệch về tuổi tác và bất đồng về ngôn ngữ dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có hiệu quả. Đến năm 2011, chị Huệ có rời khỏi Đài Loan để trở về Việt Nam. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Huệ xin ly hôn với anh Chao, Ching - Chuan là hoàn toàn chính đáng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Bùi Thị Huệ được ly hôn anh Chao, Ching - Chuan.

[4] Về con chung: Chị Bùi Thị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan không có con chung, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan không có tài sản chung, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Huệ là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Bùi Thị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Huệ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Huệ được ly hôn anh Chao, Ching-Chuan.

2. Về con chung và tài sản chung: Chị Bùi Thị Huệ và anh Chao, Ching - Chuan xác nhận không có, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Huệ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008258 ngày 02/12/2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Huệ đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

- Chị Bùi Thị Huệ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Chao, Ching - Chuan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Biên **Trần Đăng Khoa** **Lương Ngọc Dũng**

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Biên **Trần Đăng Khoa** **Lương Ngọc Dũng**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Mai Vinh Nguyễn Kim San Vũ Thị Thi Hà

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Huy Hoàng Nguyễn Kim San **Vũ Thị Thi Hà**

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Phạm Hồng Thái;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Huy Vĩnh Nguyễn Thị Linh Chi	**Đặng Hồ Điệp**